| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ LONG KHÁNH**<br>**TỈNH ĐỒNG NAI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 172/2024/HS-ST
Ngày 19/11/2024

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG KHÁNH, TỈNH ĐỒNG NAI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Hoa

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hoàng Thanh Tâm

Ông Đinh Văn Thông

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Thành,Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Đình Dương- Kiểm sát viên.

Ngày 15 và ngày 19 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 181/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 173/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2024, đối với các bị cáo:

**1/ Phạm Thanh T** (tên gọi khác: T Gù), sinh năm 1983, tại Đồng Nai; Nơi cư trú: khu phố C, phường S, thành phố L, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: công giáo; Nghề nghiệp: tự do; Trình độ học vấn: 5/12; Giới tính: Nam; con ông Phạm Đức M, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1959. Có vợ là Nguyễn Thị Thu P, sinh năm 1985, có 02 người con. Con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2008

Tiền án: 01, Ngày 27/8/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất tuyên phạt 02 năm tù, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Bản án số 98/2021/HSST. Ngày 28/3/2022, chấp hành xong hình phạt tù. Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 20/12/2010, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa tuyên phạt 03 năm tù, về tội "Cướp tài sản" theo Bản án số 618/2010/HSST. Hiện đã chấp hành xong.

- Ngày 25/4/2011, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa tuyên phạt 03 năm 06 tháng tù, về tội "Cướp tài sản". Tổng hợp chung với Bản án số 618/2010/HSST là 06 năm 06 tháng tù theo Bản án số 223/2011/HSST. Hiện đã chấp hành xong.

- Ngày 06/5/2018, bị Công an thị xã Long Khánh (nay là thành phố Long Khánh" ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng, do có

hành vi "Đánh bạc". Hiện đã chấp hành xong.

Bị cáo Phạm Thanh Phạm Thanh T bị áp dụng biện ngăn chặn tạm giữ từ ngày 26/01/2024, đến ngày 04/02/2024 bị tạm giam cho đến nay, tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Long Khánh. Có mặt.

**2/ Huỳnh Hồng Thiên A,** sinh năm 2002, tại Đồng Nai; Nơi cư trú: khu phố P, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Hoa; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: Nữ; con ông Huỳnh Văn G, sinh năm 1957 và bà Trương Ánh H, sinh năm 1976 (chết).

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Huỳnh Hồng Thiên A bị áp dụng biện ngăn chặn tạm giữ từ ngày 26/01/2024, đến ngày 04/02/2024 bị tạm giam cho đến nay, tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Long Khánh. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà Lê H, sinh năm 1965. Địa chỉ: 196 H, khu phố 5, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông Phạm Duy L, sinh năm 1990. Địa chỉ: tổ 9, khu phố 4, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

2. Bà Trần Thị T, sinh năm 1990. Địa chỉ: Khu phố B, phường B, thành phố L, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

3. Ông Trần Thanh V, sinh năm 1993. Hiện đang bị tạm giam tại: Nhà tạm giữ Công an thành phố Long Khánh. Vắng mặt.

4. Ông Lê Minh Đ, sinh năm 1999. Hiện đang bị tạm giam tại: Nhà tạm giữ Công an thành phố Long Khánh. Vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Thanh T và Huỳnh Hồng Thiên A có mối quan hệ tình cảm với nhau. Phạm Thanh T có đến nhà thuê của Huỳnh Hồng Thiên A ở cùng với An tại khu phố 1, phường Xuân Thanh, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai và cùng nhau thực hiện việc mua, bán trái phép chất ma túy cho các đối tượng nghiện trên địa bàn thành phố Long Khánh, nguồn ma túy ma túy mà Phạm Thanh T thường mua là của người đàn ông có tên là Hoàng và "Cu" ở khu vực ngã ba Bàu Xéo, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

Ngày 20/01/2024, biết Phạm Thanh T đi mua ma tuý nên Huỳnh Hồng Thiên A đưa 1.000.000 đồng (một triệu đồng) cho Phạm Thanh T để mua ma tuý đá về bán nhằm mục đích để kiếm lời. Sau khi mua được ma túy, Phạm Thanh T mang về cất giấu trong chiếc tất màu đen để ở trong phòng ngủ thứ 2 của Huỳnh Hồng Thiên A. Đến khoảng 15 giờ ngày 26/01/2024, Lê Minh Đ, sinh năm 1999, trú tại tổ 11, khu phố 4, phường X, thành phố Lgọi điện qua ứng dụng Zalo cho Phạm Thanh T hỏi mua 600.000 đồng ma túy đá thì Phạm Thanh T đồng ý. Sau đó, Phạm Thanh T lấy 01 gói ma túy đá cất giấu trong nón bảo hiểm và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Suzuki

Satria, biển kiểm soát 60B2-909.19 (do Huỳnh Hồng Thiên A đứng tên chủ sở hữu) đến gặp Đức để giao ma túy. Khi Phạm Thanh T vừa mang đến rước cổng nhà trọ bà Lan, thuộc tổ 11, khu phố 4, phường X, thành phố Lthì lực lượng Công an thành phố Long Khánh kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Tiến hành tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Huỳnh Hồng Thiên A và T, Công an thành phố Long Khánh phát hiện và thu giữ 01 chiếc tất màu đen để trên thành cửa sổ bên trong có 01 bịch nylon màu trắng chứa ma túy loại Methamphetamine và 01 bịch nylon bên trong chứa ma túy loại Racemethorphan trong phòng ngủ thứ 2 của Huỳnh Hồng Thiên A. Công an thành phố Long Khánh thu giữ toàn bộ tang vật và niêm phong theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra các định được: Từ tháng 09/2023 đến ngày 26/01/2024, Phạm Thanh T và Huỳnh Hồng Thiên A đã nhiều lần bán ma túy cho các đối tượng nghiện trên địa bàn thành phố Long Khánh, cụ thể như sau:

Khoảng tháng 9/2023, Lê Minh Đ, sinh năm 1999, thường trú tại phường 5, Quận 11, thành phố Hồ Chí Minh, nơi ở hiện nay: khu phố 4, phường X, thành phố Lđã mua ma túy của Phạm Thanh T và Huỳnh Hồng Thiên A 02 lần, mỗi lần 200.000 đồng đến 300.000 đồng, bằng hình thức Đức sử dụng tài khoản Zalo tên "Đức" nhắn tin, gọi điện đến tài khoản Zalo tên "Huỳnh An" để mua ma túy. Sau đó, Phạm Thanh T và Huỳnh Hồng Thiên A đến phòng trọ của Đức giao ma túy, lấy tiền trực tiếp. Đến ngày 26/01/2024, Đức nhắn tin cho Phạm Thanh T qua tài khoản Zalo tên "A Phạm Thanh T" hỏi mua 600.000 đồng ma túy đá, Phạm Thanh T đồng ý đến bán ma túy cho Đức, khi Phạm Thanh T đến phòng trọ nhà Đức thì bị Công an thành phố Long Khánh bắt quả tang.

Tháng 01/2024, Phạm Duy L, sinh năm 1990, nơi thường trú: khu phố 4, phường X, thành phố L đã mua ma túy của Phạm Thanh T khoảng 05 lần, mỗi lần từ 200.000 đồng đến 1.500.000 đồng, hình thức giao tiền là Luân sử dụng tài khoản Momo số 0899.122.324, tên Phạm Duy L chuyển tiền qua tài khoản Momo số 0967.370.927 tên Phạm Thanh Phạm Thanh T. Sau đó, Phạm Thanh T để ma túy ở ngoài đường trước nhà trọ Huỳnh Hồng Thiên A thuê và chỉ chổ cho Luân lấy ma túy, trong đó có một lần Huỳnh Hồng Thiên A là người chỉ chỗ cho Luân lấy ma túy.

Từ tháng 12/2023 đến tháng 01/2024, Trần Thị T, sinh năm 1990, trú tại: khu phố B, phường B, thành phố L đã 03 lần mua ma túy của Phạm Thanh T, mỗi lần mua từ 200.000 đồng đến 1.800.000 đồng, hình thức mua: Thủy sử dụng tài khoản Momo số 0931.241.857, tên Trần Thị T để chuyển tiền đến tài khoản Momo số 0878.834.350 và 0967.370.927 của Phạm Thanh T để mua ma túy. Sau đó, Thủy đến nơi ở của Phạm Thanh T hoặc Phạm Thanh T và AHuỳnh Hồng Thiên A đến nhà Thủy ở khu phố B, phường B, thành phố L giao ma túy cho Thủy.

Khoảng tháng 9/2023, Trần Thanh V, sinh năm 1993, trú tại khu phố 2, phường Phú Bình, thành phố Long Khánh đã mua ma túy của Phạm Thanh T khoảng 10 lần, mỗi lần mua từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng, bằng hình thức V sử dụng tài khoản Momo số 0343165019 của V chuyển tiền đến tài khoản Momo của Phạm Thanh T. Sau đó, Phạm Thanh T mang ma túy đến giao cho V để V sử dụng.

Tại Kết luận giám định số 243/KL-KTHS ngày 02/02/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, xác định:

- Mẫu tinh thể màu trắng thu giữ trong nón bảo hiểm của Phạm Thanh T (ký hiệu M1) là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,7580 gam (không phẩy bảy năm tám không gam);

- Mẫu tinh thể màu trắng thu giữ trong phòng ngủ của An (ký hiệu M21) là ma tuý, loại Methamphetamine, khối lượng 15,9980 gam (mười lăm phẩy chín chín tám không gam);

- Mẫu viên nén màu nâu thu giữ trong phòng ngủ của An (ký hiệu M22) là ma túy, loại Racemethorphan, khối lượng 7,6410 gam (bảy phẩy sáu bốn một không gam).

Vật chứng thu giữ: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ 01 bịch nilong màu trắng phía trên có kẹp zip bên trong chứa ma túy loại Methamphetamine trong nón bảo hiểm mà Phạm Thanh T đang đội trên đầu; 01 chiếc vớ (tất) màu xanh đen để trên cửa sổ trong phòng ngủ số 2 của An bên trong có: 01 bịch nolong màu trắng phía trên có kẹp zip bên trong chứa nhiều ma túy loại Methamphetamine, 01 bịch nolong màu trắng phía trên có kẹp zip bên trong chứa nhiều ma túy loại Racemethorphan, số ma túy trên đã được niêm phong trong 01 phong bì 243/KL-KTHS ngày 02/02/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai và 01 cân tiểu ly.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone SE, màu đen của Phạm Thanh T.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Satria, màu đen đỏ, biển kiểm soát 60B2-909.19; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung galaxy A02s, màu xanh của bị cáo Huỳnh Hồng Thiên A;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 11 promax, màu xám thu giữ của Huỳnh Hồng Thiên A.

Tại bản cáo trạng số: 172/CT-VKSLK ngày 04/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, truy tố các bị cáo Phạm Thanh T và Huỳnh Hồng Thiên A phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm b, p, khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa ngày 15/11/2024, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

1) Áp dụng khoản 2 Điều 251, điểm h, khoản 2, Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Thanh T từ 08 đến 09 năm tù.

2) Áp dụng khoản 2 Điều 251, điểm s, t khoản 1 Điều 51, Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Hồng Thiên A từ 05 năm đến 06 năm tù.

3) Về vật chứng thu giữ và xử lý:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bịch nilong màu trắng phía trên có kẹp zip bên trong chứa ma túy loại Methamphetamine trong nón bảo hiểm mà Phạm Thanh T đang đội

trên đầu; 01 chiếc vớ (tất) màu xanh đen để trên cửa sổ trong phòng ngủ số 2 của An bên trong có: 01 bịch nolong màu trắng phía trên có kẹp zip bên trong chứa nhiều ma túy loại Methamphetamine, 01 bịch nolong màu trắng phía trên có kẹp zip bên trong chứa nhiều ma túy loại Racemethorphan, số ma túy trên đã được niêm phong trong 01 phong bì 243/KL-KTHS ngày 02/02/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai và 01 cân tiểu ly ti.

- Tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone SE, màu đen của Phạm Thanh T và 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Satria, màu đen đỏ, biển kiểm soát 60B2-909.19; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung galaxy A02s, màu xanh của bị cáo Huỳnh Hồng Thiên A;

- Buộc bị cáo T và bị cáo An có trách nhiệm liên đới giao nộp lại số tiền đã thu lợi bất chính từ việc bán ma túy cho các đối tượng khác là 12.000.000đ đến 33.000.000đ

Riêng 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 11 promax, màu xám thu giữ của An không liên quan đến việc phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Khánh đã trả lại điện thoại cho Huỳnh Hồng Thiên A và giao cho ông Huỳnh Văn Giàu (bố ruột An) quản lý nên không xét.

* Đối với Lê Minh Đ và Trần Thanh V là người mua ma túy của Phạm Thanh T và An. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Khánh đã xử lý trong vụ án khác nên không xem xét trong vụ án này

* Đối với Phạm Duy L, Trần Thị T là người mua ma túy của Phạm Thanh T và Huỳnh Hồng Thiên A, qua thử nhanh tình trạng sử dụng chất ma túy thì Luân, Thủy dương tính với chất ma túy đá trong cơ thể. Công an thành phố Long Khánh đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 về an ninh trật tự.

* Đối với người bán ma túy cho Phạm Thanh T có tên gọi Hoàng và Cu ở khu vực Bàu Xéo, huyện Trảng Bom và Lê Văn T là người mua ma túy của Phạm Thanh T không rõ nhân thân lai lịch; tài khoản Momo số 0878.834.350 hiện chưa xác định người sử dụng, sở hữu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Khánh tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Tại phiên tòa ngày 19/11/2024, đại diện Viện kiểm sát thay đổi đề xuất đối với bị cáo Phạm Thành Thanh T, đề nghị Hội đồng xét xử ap dụng khoản 2 Điều 251, điểm h, khoản 2, Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Thanh T từ 09 đến 10 năm tù. Các nội dung khác tại bản luận tội và đề xuất tại phiên tòa ngày 15/11/2024, đại diện viện kiểm sát giữ nguyên.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành

phố Long Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo:

Khoảng 15 giờ 20 ngày 26/01/2024, tại khu phố 4, phường Xuân Thanh, thành phố Long Khánh, Công an thành phố Long Khánh phát hiện, bắt quả tang Phạm Thanh T đang mang 0,7580 gam ma túy loại Methamphetamine đến bán cho người Lê Minh Đ. Tiến hành khám xét khẩn cấp nhà thuê của Huỳnh Hồng Thiên A và Phạm Thanh T, tại khu phố 1, phường X, thành phố Lthu giữ một gói nylon chứa ma túy  có khối lượng 15,9980 gam, loại Methamphetamine và một gói nylon chứa ma túy, loại Racemethorphan khối lượng 7,6410 gam của Phạm Thanh T và Huỳnh Hồng Thiên A cất giấu nhằm để bán cho người khác.

Qua điều tra xác định trong thời gian từ tháng 9/2023 đến tháng 01/2024, Phạm Thanh T và Huỳnh Hồng Thiên A đã bán ma túy cho Lê Minh Đ 02 lần, Trần Thanh V 10 lần, Trần Thị T 03 lần, Phạm Duy L 05 lần. Đây là tình tiết định khung hình tăng nặng trách nhiệm hình sự "phạm tội 02 lần trở lên" quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Do các chất ma túy mà các bị cáo tàng trữ trái nhằm mục đích bán trái phép không cùng trong một khoản của điều luật nên áp dụng Điều 4 và khoản 2, Điều 5, Nghị định số: 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ, quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của bộ luật hình sự năm 2015 thì tổng tỷ lệ các chất ma túy của các bị cáo là 0,7580 + 15, 9980 = 16,756 và 7,641% + 55,8% = 63,441% (thuộc trường hợp dưới 100%). Như vậy, hành vi của các bị cáo cấu thành điểm p, khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Do đó, có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Phạm Thanh T và Huỳnh Hồng Thiên A đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

...

p) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm h đến điểm o khoản này;

...”

[3] Đối với bị cáo Phạm Thanh T tại phiên tòa xét xử ngày 15/11/2024 không thừa nhận hành vi bán ma túy cho các đối tượng khác. Tuy nhiên, lời khai của bị cáo Huỳnh Hồng Thiên A tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa khẳng định việc chung tiền mua ma túy và cùng bị cáo T thực hiện hành vi bán ma túy cho các đối tượng khác. Lời khai này của bị cáo Huỳnh Hồng Thiên A phù hợp với lời khai của những người làm chứng khác trong vụ án là Lê Minh Đ, Trần Thanh V, Phạm Duy L và Trần Thị T đều xác định bị cáo T là người trực tiếp bán ma túy cho những đôi tượng này.

Tại phiên tòa ngày 15/11/2024, bị cáo Phạm Thanh T cho rằng số ma túy cơ quan Công an thu giữ được tại nhà trọ của Huỳnh Hồng Thiên A và Phạm Thanh T không liên quan đến Phạm Thanh T vì T không sống chung với bị cáo Huỳnh Hồng Thiên A tại đây mà bị cáo sống với mẹ là bà Nguyễn Thị Ngữ tại ấp Cấp Rang, phường Suối Tre. Lời khai này của Phạm Thanh T là mâu thuẫn với lời khai của bị cáo Huỳnh Hồng Thiên A; bị cáo An xác định đã chung sống với Phạm Thanh T tại nhà Trọ của bà Lê Hoa từ tháng 12/2023 cho đến khi bị bắt; lời khai nhận của An phù hợp với lời khai của mẹ bị cáo Phạm Thanh T là bà Nguyễn Thị Ngữ cũng cho biết sau khi Phạm Thanh T đi chấp hành án về thì T sống chung với bà từ tháng 3 năm 2023 cho đến tháng 12/2023 thì T không còn sống chung với bà cho đến nay; chủ nhà trọ nơi bị cáo Phạm Thanh T và An thuê trọ là bà Lê Hoa cũng xác định Phạm Thanh T và Huỳnh Hồng Thiên A cùng đến nhà bà để thuê nhà và cùng sinh sống như vợ chồng ở nhà trọ của bà từ ngày 26/12/2023; lời khai này của bị cáo An, bà Ngữ và bà Lê Hoa phù hợp với lời khai của anh Huỳnh Duy Tân là người hàng xóm sống cạnh nhà trọ của Huỳnh Hồng Thiên A và Phạm Thanh T cũng xác định Phạm Thanh T và An chung sống với nhau tại nhà trọ gần nhà anh Tân từ tháng 12/2023 cho đến khi An và T bị bắt. Tại phiên tòa bị cáo Phạm Thanh T còn khẳng định bị cáo không cho các đối tượng Trần Thanh V, Phạm Duy L và Trần Thị T vay tiền cũng như không vay tiền của những đối tượng này, bị cáo chỉ cho Trần Minh Đức vay số tiền 2.500.000đ đến ngày 26/01/2024 đến nhà Đức đòi nợ thì bị bắt. Tuy nhiên, tại lịch sử giao dịch tài khoản ví Momo của bị cáo T lại thể hiện việc chuyển tiền qua lại giữ bị cáo T và những đối tượng này.

Như vậy, mặc dù quá trình điều tra không trực tiếp bắt được quả tang bị cáo T đang trực tiếp bán ma túy cho các đối tượng khác. Tuy nhiên theo các tài liệu chứng cứ thu thập được cũng như sự tự mâu thuẫn trong lời khai quanh co, chối tội của bị cáo T tại phiên tòa ngày 15/11/2024 đủ cơ sở để xác định bị cáo Phạm Thanh T đã tàng trữ trái phép chất ma túy để bán cho các đối tượng khác nhằm hưởng lợi.

Tại phiên tòa xét xử vụ án vào ngày 19/11/2024, bị cáo Phạm Thanh T đã thay đổi lời khai và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng số 172/CT-VKSLK ngày 04/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh. Đồng thời, bị cáo Phạm Thanh T đã thể hiện thực sự ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Lời

khai của bị cáo Phạm Thanh T tại phiên tòa ngày 19/11/2024 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội do mình thực hiện như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, lời khai nhận tội này của Phạm Thanh T phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử vẫn xem xét cho bị cáo Phạm Thanh T được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Hồng Thiên A đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải; bị cáo Huỳnh Hồng Thiên A tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong quá trình giải quyết vụ án. Bị cáo An được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s, t khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo Huỳnh Hồng Thiên A không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Phạm Thanh T có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo Phạm Thanh T có nhân thân xấu và có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, khoản 2, Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) "Tái phạm".

[4] Xét hành vi của các bị cáo nhận thấy:

Đánh giá tính chất, mức độ của vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy mà còn xâm phạm trực tiếp đến trật tự, an toàn công cộng là tác nhân gây ra sự nghiện ngập, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, khả năng lao động của người sử dụng; việc sử dụng ma túy còn là nguyên nhân làm phát sinh một số tội phạm khác nên cần phải xử lý nghiêm.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, cả hai bị cáo đều tham gia với trò là người thực hành tích cực. Bị cáo Phạm Thanh T là người trực tiếp đi mua ma túy về bán lại cho các đối tượng nghiện. Bị cáo Huỳnh Hồng Thiên A là đồng phạm tích cực, An góp tiền cho T đi mua ma túy về bán lại, cung cấp phương tiện đi lại xe mô tô và cùng Phạm Thanh T thực hiện việc bán ma túy.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét bị cáo Phạm Thanh T có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 là "Tái phạm". Đồng thời, bị cáo là người đã trưởng thành, đã từng bị nhiều lần xét xử về các hành vi phạm tội khác nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Quá trình điều tra, truy tố bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Tuy nhiên tại phiên tòa xét xử vụ án ngày 19/11/2024, bị cáo Phạm Thành T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội do mình thực hiện như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, đồng thời, bị cáo Phạm Thanh T đã thực sự ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình. Do đó, mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo T sẽ cao hơn bị cáo Huỳnh Hồng Thiên A và tương xứng với tính chất, mức độ hậu quả hành vi của bị cáo gây ra, nhằm giáo

dục bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình, xã hội, biết tuân thủ pháp luật đồng thời có tác dụng giáo dục phòng ngừa chung trong xã hội, nhưng vẫn đảm bảo tính khoan hồng của pháp luật đối với người biết ăn năn hối cải về những việc làm sai trái của mình.

Đối với bị cáo Huỳnh Hồng Thiên A tham gia trong vụ án với vai trò đồng phạm với bị cáo T; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015; bị cáo An có nhân thân tốt, không có tiền án, không có tiền sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo An đã thành khẩn khai báo, thực sự hối hận về hành vi phạm tội của mình; tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong quá trình giải quyết vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình, và áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 cho bị cáo Huỳnh Hồng Thiên A được hưởng dưới mức thấp nhất của khung hình phạt để vừa đảm bảo tác dụng giáo dục bị cáo biết tuân thủ pháp luật vừa có tác dụng giáo dục phòng ngừa chung trong xã hội và đảm bảo tính khoan hồng của pháp luật.

Ngoài ra, tại phiên tòa các bị cáo không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào khác.

Căn cứ tính chất và mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo suy nghĩ về hành vi phạm tội của mình, rèn luyên, cải tạo, học tập, lao động trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội, biết tuân thủ pháp luật.

[4] Về tình tiết định khung hình phạt:

Mục đích các bị cáo cất giấu ma túy để bán lại kiếm lời. Số ma túy thu giữ được theo Kết luận giám định số 243/KL-KTHS ngày 02/02/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, xác định:

- Mẫu tinh thể màu trắng thu giữ trong nón bảo hiểm của Phạm Thanh T (ký hiệu M1) là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,7580 gam (không phẩy bảy năm tám không gam);

- Mẫu tinh thể màu trắng thu giữ trong phòng ngủ của An (ký hiệu M21) là ma tuý, loại Methamphetamine, khối lượng 15,9980 gam (mười lăm phẩy chín chín tám không gam);

- Mẫu viên nén màu nâu thu giữ trong phòng ngủ của An (ký hiệu M22) là ma túy, loại Racemethorphan, khối lượng 7,6410 gam (bảy phẩy sáu bốn một không gam).

Do các chất ma túy mà các bị can tàng trữ trái nhằm mục đích bán trái phép không cùng trong một khoản của điều luật nên áp dụng Điều 4 và khoản 2, Điều 5, Nghị định số: 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ, quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của bộ luật hình sự năm 2015 thì tổng tỷ lệ các chất ma túy của các bị can là 0,7580 + 15, 9980 = 16,756 và 7,641% + 55,8% = 63,441% (thuộc trường hợp dưới 100%). Như vậy, hành vi của các bị cáo cấu thành điểm p, khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự năm

2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đồng thời các bị cáo thực hiện nhiều lần bán ma túy cho các đối tượng khác.

Hành vi nên trên của các bị cáo Phạm Thanh Phạm Thanh T và Huỳnh Hồng Thiên A đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b, p, khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

...

p) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm h đến điểm o khoản này;

..."

Ngoài hình phạt chính, Hội đồng xét xử không áp dụng thêm hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về vật chứng thu giữ và xử lý:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bịch nilong màu trắng phía trên có kẹp zip bên trong chứa ma túy loại Methamphetamine trong nón bảo hiểm mà Phạm Thanh T đang đội trên đầu; 01 chiếc vớ (tất) màu xanh đen để trên cửa sổ trong phòng ngủ số 2 của An bên trong có: 01 bịch nolong màu trắng phía trên có kẹp zip bên trong chứa nhiều ma túy loại Methamphetamine, 01 bịch nolong màu trắng phía trên có kẹp zip bên trong chứa nhiều ma túy loại Racemethorphan, số ma túy trên đã được niêm phong trong 01 phong bì 243/KL-KTHS ngày 02/02/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai và 01 cân tiểu ly ti.

- Tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone SE, màu đen của Phạm Thanh T và 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Satria, màu đen đỏ, biển kiểm soát 60B2-909.19; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung galaxy A02s, màu xanh của bị cáo Huỳnh Hồng Thiên A;

- Đối với số tiền các bị cáo thu lợi từ việc bán ma túy cho các con nghiện khác. Hội đồng xét xử xét thấy theo tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, các giao dịch chuyển tiền được thể hiện tại ví momo và lời khai của các bị cáo, lời khai của những người mua ma túy thì số tiền các bị cáo thu lợi được từ việc bán ma túy không thống nhất. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định buộc mỗi bị cáo phải giao nộp lại số tiền 1.20.000đ (Một triệu hai trăm nghìn đồng).

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 11 promax, màu xám thu giữ của An không liên quan đến việc phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công

an thành phố Long Khánh đã trả lại điện thoại cho Huỳnh Hồng Thiên A và giao cho ông Huỳnh Văn Giàu (bố ruột An) quản lý nên không xét.

* Đối với Lê Minh Đ và Trần Thanh V là người mua ma túy của Phạm Thanh T và An. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Khánh đã xử lý trong vụ án khác nên không xem xét trong vụ án này

* Đối với Phạm Duy L, Trần Thị T là người mua ma túy của Phạm Thanh T và Huỳnh Hồng Thiên A, qua thử nhanh tình trạng sử dụng chất ma túy thì Luân, Thủy dương tính với chất ma túy đá trong cơ thể. Công an thành phố Long Khánh đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 về an ninh trật tự.

* Đối với người bán ma túy cho Phạm Thanh T có tên gọi Hoàng và Cu ở khu vực Bàu Xéo, huyện Trảng Bom và Lê Văn Phạm Thanh T là người mua ma túy của Phạm Thanh T không rõ nhân thân lai lịch; tài khoản Momo số 0878.834.350 hiện chưa xác định người sử dụng, sở hữu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Khánh tiếp tục xác minh, xử lý sau.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

***Vì các lẽ trên,***

## QUYẾT ĐỊNH:

**1**. Căn cứ điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm h khoản 2 Điều 52; Điều 17; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Phạm Thanh T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

*Xử phạt:* Bị cáo Phạm Thanh T 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/01/2024.

**2**. Căn cứ điểm b, p khoản 2 Điều 251; Điều 17, điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Hồng Thiên A phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

***Xử phạt***: Bị cáo Huỳnh Hồng Thiên A 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/01/2024.

**3.** Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong trong 01 phong bì 243/KL-KTHS ngày 02/02/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai và 01 cân tiểu ly ti.

- Tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone SE, màu đen của Phạm Thanh T và 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Satria, màu đen đỏ, biển kiểm

soát 60B2-909.19; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung galaxy A02s, màu xanh của bị cáo Huỳnh Hồng Thiên A.

(Vật chứng hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Khánh đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/10/2024).

- Buộc bị cáo Phạm Thanh T và bị cáo Huỳnh Hồng Thiên A mỗi bị cáo phải giao nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 1.200.000đ (một triệu hai trăm nghìn đông.

**3.** Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326 của UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Phạm Thanh T và Huỳnh Hồng Thiên A mỗi bị cáo phải nộp số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án; nếu vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự./.

***Nơi nhận:***
- VKSND TPLK;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục Thi hành án dân sự TPLK;
- Các bị cáo;
- Nhà tạm giữ CATPLK;
- Lưu HS, THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Hoa**